**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ NHA TRANG**
**TỈNH KHÁNH HÒA**

**Bản án số: 149/2018/HNGĐ-ST**
**Ngày: 28/9/2018**
**V/v: Ly hôn**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**
**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Lệ
- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông Ngô Tiến Thành
Ông Nguyễn Đức Đẹp
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Đạt - Cán bộ Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa*: Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 812/2018/TLST-HNGĐ ngày 7 tháng 6 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2018/QĐXX-ST ngày 11 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Nhân N**, sinh năm 1983
Trú tại: Tổ dân phố P, phường C, thị xã C, tỉnh K. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Hữu A**, sinh năm 1983
Trú tại: Thôn V, xã VP, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Nhân N trình bày*: Bà và ông Nguyễn Hữu A tự nguyện kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do ông Hữu A không có trách nhiệm với gia đình khiến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nhận thấy không còn tình cảm với ông Hữu A nên bà yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung, bà và ông Hữu A có 01 con chung là Nguyễn Hữu Hào H, sinh ngày 28/01/2014. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Bị đơn, ông Nguyễn Hữu A trình bày*: Ông và bà N tự nguyện kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn tới cãi vã, vợ chồng đã sống ly thân một thời gian

nhưng vẫn không có cách nào hàn gắn hạnh phúc gia đình. Nay bà N xin ly hôn, ông đồng ý.

Về con chung: Ông đồng ý giao con cho bà N trực tiếp nuôi, ông không cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. *Về tố tụng*: Tại bản tự khai ngày 20/8/2018, bị đơn ông Nguyễn Hữu A có đề nghị tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt ông. Ngày 24/8/2018, nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Nhân N có Đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. *Về nội dung*: Ông Nguyễn Hữu A và bà Nguyễn Thị Nhân N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã VP, thành phố N cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 5/6/2009. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà N yêu cầu xin ly hôn với lý do mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng, bản thân không còn tình cảm gì với ông A. Ông A đồng ý.

Phát biểu quan điểm về hướng giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang kết luận, có đủ cơ sở để tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải, tạo điều kiện để các bên hàn gắn hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, đến thời điểm này, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn cũng hoàn toàn đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn. Các bên không có ý định hàn gắn hạnh phúc gia đình. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông A và bà N đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, việc bà N xin ly hôn ông Nguyễn Hữu A là chính đáng, có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. *Về con chung:* Nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất giao con chung là Nguyễn Hữu Hào H, sinh ngày 28/01/2014 cho bà N trực tiếp nuôi. Xét bà N đang là người đang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; việc giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi sẽ đảm bảo lợi ích về mọi mặt cho con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bà N không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con. Xét đây là ý chí tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4]. *Về tài sản chung*: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Nhân N phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

* *Tuyên xử*:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bà Nguyễn Thị Nhân N được ly hôn ông Nguyễn Hữu A.

- Giao con chung là Nguyễn Hữu Hào H, sinh ngày 28/01/2014 cho bà N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của bà N về việc không yêu cầu ông Nguyễn Hữu A cấp dưỡng nuôi con.

Ông A được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Nhân N phải nộp 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0009221 ngày 5/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà N đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**
**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Lệ**

* *Nơi nhận:*
- VKSND TP.Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- TAND Tỉnh Khánh Hoà;
- Chi cục THADS TP.Nha Trang;
- UBND xã Vĩnh Phương, TP Nha Trang
- Các đương sự;
- Lưu